TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 08-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phượng, ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tri - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân Huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H - sinh năm 1987 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M - sinh năm 1961 và bà Đặng Thị H - sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Long T - sinh năm 1989, con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại tại xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt)

- *Người bị hại*: Anh Đỗ Đức K - sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu 15, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Đỗ Thị L - sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu 15, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân H - sinh năm 1987, trú tại: Khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ làm nghề thợ xây trong nhóm thợ do anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1968, trú tại khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ làm thợ cả, nhóm thợ của anh Đ thực hiện xây nhà ở cho chị Cao Thị H - sinh năm 1976 ở khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, H cùng anh Cao Mạnh C - sinh năm 1980, trú tại khu 12, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, anh Cao Xuân H - sinh năm 1986, trú tại khu 11, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ và anh Đỗ Đức K - sinh năm 1970, trú tại khu 15, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ bắt đầu làm việc tại khu vực nhà đang xây của gia đình chị Hợp, anh Đ phân công H và anh C, anh H, anh K làm công việc chát tường, mái hiên và cột hiên tầng 1, sau đó anh Đ đi làm công trình khác. H cùng anh C, anh H và anh K làm giàn giáo, sau khi làm giàn giáo xong mọi người cùng lên giàn giáo, anh K và anh H đứng ở phía ngoài của hai đầu dàn giáo, H và anh C đứng bên trong dàn giáo. Độ cao của giàn giáo so với mặt đất khoảng 1,7m. Quá trình làm việc, nhóm thợ cùng nói cHuyện với nhau bình thường, vui vẻ. Lúc này H nói với anh K: *"Anh K cứ thấy người khác nói rồi mới nói theo"*, anh K nói: *"Mày biết cái đéo gì"*, H bực tức nói: *"Em đạp anh một phát bây giờ"*, anh K nói lại *"Mày đạp đi"*, thấy anh K thách thức mình thì H dừng làm và dùng chân đạp trúng vào bụng anh K, làm anh K ngã từ giàn giáo xuống đất. Anh K bị thương và được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ cấp cứu và điều trị.

Ngày 12/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định thương tích đối với Đỗ Đức K. Tại bản kết luận giám định số 105 ngày 22/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đỗ Đức K là 40%; cơ chế hình thành vết thương gãy vỡ lún thân đốt sống D12, gãy mỏm ngang xương đốt sống D10, D11, L1, L2 bên trái do tác động của vật cứng gây nên".

Ngày 27/6/2022, Nguyễn Xuân H bồi thường cho anh Đỗ Đức K 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Khi bị cáo bồi thường, chị Đỗ Thị L là vợ anh Đỗ Đức K nhận số tiền này để chi phí điều trị vết thương cho anh Đỗ Đức K.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSLT ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 30 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho UBND xã C, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải bồi thường sức khỏe cho anh Đỗ Đức K 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), được trừ vào số tiền bị cáo Nguyễn Xuân H đã bồi thường cho anh Đỗ Đức K là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Xuân H phải tiếp tục bồi thường sức khỏe cho anh Đỗ Đức K là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng số tiền án phí bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Trình bày của người bị hại là anh Đỗ Đức K: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, anh và H, C, H thực hiện chát tường nhà của gia đình chị Cao Thị H ở khu 12, xã C, huyện L. Anh và H, C, H làm giàn giáo, sau khi làm giàn giáo xong mọi người cùng lên giàn giáo. Trong khi chát tường, anh và H có trêu đùa nhau sau đó H đạp vào bụng anh làm anh ngã từ giàn giáo xuống đất dẫn đến anh bị thương tích, phải điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, yêu cầu H bồi thường cho anh tiền viện phí, tiền mua thuốc, tiền mua vật tư khi mổ, tiền thuê xe đưa đón anh, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần và tiền bồi dưỡng sức khỏe tổng số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu

đồng), ngoài khoản tiền này H không phải bồi thường thêm cho anh bất cứ khoản tiền nào. H đã bồi thường cho anh 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) nên số tiền còn phải bồi thường là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Anh và H là thợ xây cùng làm với nhau, không có mâu thuẫn gì, quá trình anh điều trị vết thương thì H có thăm hỏi và bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho H và cho H được hưởng án treo.

Trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị L: Chị là vợ của anh Đỗ Đức K. Ngày 13/5/2022, anh K và H thực hiện chát tường nhà của gia đình chị Cao Thị H ở khu 12, xã C, huyện Lâm Thao. Khi chát tường, H đã đạp vào bụng anh K làm anh K ngã từ giàn giáo xuống đất dẫn đến anh bị thương tích, phải điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Quá trình anh K điều trị vết thương, chị là người trực tiếp chi phí nên H đã đưa cho chị 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Số tiền này chị đã chi phí điều trị vết thương cho anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người bị hại nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi thực hiện của bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/5/2022 tại ngôi nhà đang xây của chị Cao Thị H ở khu 12, xã C, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Xuân H và anh Đỗ Đức K đang đứng trên giàn giáo bằng tre, cách mặt đất khoảng 1,7m, hai bên trêu đùa nhau thì Nguyễn Xuân H dùng chân đạp vào bụng anh Đỗ Đức K làm anh Đỗ Đức K ngã từ giàn giáo xuống đất. Hậu quả anh Đỗ Đức K bị trấn thương cột sống phải điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Anh đã bồi thường cho anh Đỗ Đức K 90.000.000 đồng

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; Hiện trường vụ án; Vết thương tích trên cơ thể người bị hại; Lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn xâm phạm. Mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là nhằm gây thương tích cho người bị hại.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của người bị hại là 40% nhưng hành vi của bị cáo không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Người bị hại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của người bị hại không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nên không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Nội dung khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60%";

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác và làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là "Bị cáo bồi thường cho người bị hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; Người bị hại có lỗi đó là thách thức bị cáo thực hiện hành vi phạm tội". Xét thấy nhân thân của bị cáo là tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào các quy định của pháp luật, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo là phù hợp. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần phạt tù cho hưởng án treo, trong thời gian thử thách có sự giám

sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân H đạp chân vào người anh Đỗ Đức K làm anh K bị ngã từ giàn giáo xuống đất dẫn đến bị thương tích. Tại phiên tòa anh K và bị cáo H thống nhất thỏa thuận là bị cáo H phải bồi thường cho anh K tiền viện phí; tiền mua thuốc; tiền mua bó nẹp, vít sức hai thanh dọc khi mổ; tiền thuê xe đưa đón anh K; tiền mất thu nhập; tiền tổn thất tinh thần và tiền bồi dưỡng sức khỏe tổng số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), ngoài khoản tiền này anh K không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Vì vậy, bị cáo H phải bồi thường cho anh K 140.000.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường cho anh K 90.000.000 đồng nên còn phải bồi thường tiếp là 50.000.000 đồng.

[6] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho UBND xã C, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải bồi thường sức khỏe cho anh Đỗ Đức K 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), được trừ vào số tiền bị cáo

Nguyễn Xuân H đã bồi thường cho anh Đỗ Đức K là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Xuân H phải tiếp tục bồi thường sức khỏe cho anh Đỗ Đức K là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bị cáo không bồi thường cho anh K mà anh K có đơn đề nghị thi hành án thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm bồi thường theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm bồi thường.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự. Tổng số tiền án phí bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- UBND xã C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên